

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THỦA THIÊN HUẾ
TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG ĐIỀN

Số:66 /BC-TAND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Quảng Điền, ngày 05 tháng 12 năm 2022

BÁO CÁO
Tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2022
và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023

Thực hiện Chương trình kỳ họp thứ 05 – Hội đồng nhân dân huyện Khóa XI, nhiệm kỳ 2021-2026, Tòa án nhân dân huyện Quảng Điền báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023, cụ thể như sau:

A. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2022.

I. Công tác giải quyết các loại án

Trong năm 2022, Tòa án nhân dân huyện Quảng Điền đã thụ lý 198 vụ, việc; đã giải quyết 148 vụ, việc; tỷ lệ giải quyết 75% (so với năm trước, số vụ án thụ lý tăng 88 số vụ việc; giải quyết tăng 68 vụ, việc, tỷ lệ giải quyết tăng 2%), cụ thể:

1. Án hình sự

- Tổng thụ lý: 27 vụ với 56 bị cáo; bao gồm các nhóm tội:

Nhóm tội xâm phạm tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm, danh dự của con người: 02 vụ; 02 bị cáo

Nhóm tội xâm phạm quyền sở hữu 08 vụ; 10 bị cáo

Nhóm tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế: 03 vụ; 09 bị cáo

Nhóm các tội xâm phạm an toàn công cộng, trật tự công cộng: 14 vụ với 35 bị cáo.

- Đã giải quyết: 24 vụ, 51 bị cáo; đạt tỷ lệ: 89% số lượng các vụ án đã thụ lý (so với năm trước, số lượng án thụ lý tăng 9 vụ, 14 bị cáo; tỷ lệ giải quyết giảm 5%), kết quả giải quyết không có án bị hủy, sửa và án để quá hạn luật định; trong đó:

+ Đã xét xử: 23 vụ, 47 bị cáo.

+ Trả hồ sơ để điều tra bổ sung: 01 vụ; 4 bị cáo.

Trong số các bị cáo đã xét xử, hình phạt áp dụng đối với các bị cáo như sau:

+ Cải tạo không giam giữ: 0 bị cáo;

+ Hình phạt tiền: 15 bị cáo;

- + Hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo: 09 bị cáo.
- + Hình phạt tù dưới 03 năm: 22 bị cáo;
- + Hình phạt tù từ 03 năm đến 7 năm: 04 bị cáo

(Trong đó có 02 bị cáo có hình phạt chính là phạt tiền và tù dưới 03 năm đối với 02 tội khác nhau trong cùng 01 vụ án; và 01 bị cáo có 02 hình phạt chính là tù dưới 03 năm đối với 02 tội khác nhau trong cùng 01 vụ án).

- Số vụ án còn lại: 03 vụ, 05 bị cáo.

2. Án dân sự

Tổng số thụ lý: 48 vụ, việc; đã giải quyết: 22 vụ, việc; đạt tỷ lệ 49%. (so với cùng kỳ năm trước, số lượng án thụ lý tăng 23 vụ việc, số lượng án giải quyết tăng 08 vụ, việc, tỷ lệ giải quyết giảm 07%); hòa giải thành 06 vụ, đạt tỷ lệ 27% số lượng án đã giải quyết; kết quả giải quyết không có án bị hủy, sửa và án để quá hạn luật định.

3. Án hôn nhân và gia đình

Tổng số thụ lý: 123 vụ, việc; đã giải quyết: 102 vụ, việc; đạt tỷ lệ 83% (so với cùng kỳ năm trước, số lượng án thụ lý tăng 54 vụ việc, số lượng án giải quyết tăng 51, việc, tỷ lệ giải quyết tăng 9%); hòa giải thành 37 vụ, đạt tỷ lệ 36% số lượng án đã giải quyết; kết quả giải quyết không có án bị hủy, sửa và án để quá hạn luật định.

II. Công tác thi hành án hình sự

1. Công tác thi hành án phạt tù

Trong năm 2022 đã ra quyết định thi hành án đối với 46 người bị kết án; đạt tỷ lệ 100% số lượng người phải thi hành án.

2. Công tác xét rút ngắn thời gian thử thách của án treo, cải tạo không giam giữ

Đã xét rút ngắn án treo, cải tạo không giam giữ đối với 09 hồ sơ cho 09 người đang chấp hành hình phạt tù cho hưởng án treo và hình phạt cải tạo không giam giữ, đạt tỷ lệ 100%.

III. Về công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo.

Đơn vị Tòa án nhân dân huyện Quảng Điền đã xây dựng và thực hiện nghiêm túc “Quy chế tiếp công dân và giải quyết đơn thư”; bố trí cán bộ có năng lực, có trình độ chuyên môn nghiệp vụ, có tinh thần trách nhiệm thường xuyên tiếp công dân vào tất cả các ngày trong tuần; án định và công khai lịch tiếp công dân của Lãnh đạo vào một số ngày trong tuần; tất cả đều phải lấy quyền lợi của công dân làm cơ sở với phương châm “gần dân, hiểu dân, giúp dân, học dân” và “vì dân phục vụ”.

Tất các các đơn thư của đương sự và công dân gửi đến đều được tiếp nhận và giải quyết một cách kịp thời theo quy định của pháp luật, đảm bảo quyền và

lợi ích hợp pháp của đương sự, tiết kiệm thời gian, chi phí đi lại của công dân. Năm 2022, không có đơn thư khiếu nại, tố cáo phải thụ lý giải quyết.

IV. Công tác Hội thẩm nhân dân.

Trong năm 2022, các vị Hội thẩm nhân dân đã tham gia 114 lượt xét xử. Các Hội thẩm nhân dân đều hoàn thành tốt nhiệm vụ xét xử khi được phân công. Bằng hoạt động tích cực của mình, qua việc tham gia xét xử các vụ án tại phiên tòa, các Hội thẩm đã cùng với Thẩm phán góp phần tuyên truyền, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức phòng, chống và ngăn ngừa các hành vi vi phạm pháp luật, góp phần bảo vệ pháp chế xã hội chủ nghĩa, quyền làm chủ của nhân dân, bảo vệ tài sản của Nhà nước, của tập thể, tính mạng, tài sản, danh dự, nhân phẩm của công dân. Đồng thời đại diện cho nhân dân thực hiện tốt quyền năng giám sát trên lĩnh vực hoạt động tư pháp.

V. Công tác khác

1. Công bố bản án, quyết định trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án

Thực hiện Nghị quyết 03/2017/NQ-HĐTP ngày 16/3/2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về việc công bố bản án, quyết định trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Quảng Điền đã thực hiện nghiêm túc, các bản án, quyết định được công bố luôn tuân thủ quy định của pháp luật về bảo đảm an ninh quốc gia, thuần phong mỹ tục, bí mật điều tra, bí mật công tác, bí mật nghề nghiệp, bí mật kinh doanh; bảo vệ đời sống riêng tư, bí mật cá nhân, bí mật gia đình, bảo vệ người dưới 18 tuổi; tôn trọng các quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân; không xâm phạm lợi ích nhà nước, lợi ích công cộng, quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân. Bản án, quyết định được công bố bảo đảm chính xác, kịp thời, tạo thuận lợi cho việc tiếp cận; đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật.

2. Hoạt động hòa giải, đối thoại tại Tòa án

Các hòa giải viên và công tác hòa giải, đối thoại tại Tòa án đi vào hoạt động theo quy định của pháp luật. Năm 2022, tổng thụ lý 42 vụ; giải quyết 28 vụ, cụ thể:

- Các vụ việc hôn nhân gia đình: Thụ lý 33 vụ
 - + Kết quả giải quyết: 24 vụ, trong đó: ra quyết định công nhận hòa giải thành: 16 vụ; hòa giải không thành 08 vụ (chuyển đơn và Tòa án tiến hành thụ lý 06 vụ).
 - + Chưa giải quyết: 09 vụ
- Các vụ việc dân sự: Thụ lý 09 vụ.
 - + Kết quả giải quyết 04 vụ, trong đó: hòa giải thành 02 vụ (đương sự rút đơn khởi kiện); hòa giải không thành 02 vụ (chuyển đơn và Tòa án tiến hành thụ lý 02 vụ);
 - + Chưa giải quyết: 05 vụ.

3. Mối quan hệ giữa Tòa án với các cơ quan tư pháp, các cơ quan hỗ trợ tư pháp khác và chính quyền địa phương.

Nhìn chung, mối quan hệ liên ngành của các cơ quan tiến hành tố tụng trên địa bàn huyện Quảng Điền ngày càng chắc chắn; trình tự, thủ tục khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử đảm bảo đúng pháp luật. Giữa Tòa án và các cơ quan tiến hành tố tụng khác đã xây dựng các quy chế phối hợp dựa trên quy định của pháp luật, làm cơ sở cho việc phối hợp trong hoạt động tư pháp.

Các cơ quan chuyên môn trên địa bàn và chính quyền địa phương đã tích cực phối hợp, tạo điều kiện trong quá trình Tòa án tiến hành xác minh, thu thập chứng cứ, xem xét, thẩm định tại chỗ và định giá tài sản đảm bảo Tòa án có đủ cơ sở giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật. Chính quyền các xã, thị trấn trên địa bàn quan tâm, phối hợp, tạo điều kiện cho Tòa án xác minh, thu thập chứng cứ cũng như hỗ trợ Tòa án tổng đat, niêm yết các văn bản tố tụng đảm bảo quy định của pháp luật.

B. NHẬN XÉT ĐÁNH GIÁ CHUNG

Trong công tác giải quyết, xét xử các loại án: Đối với án hình sự, so với năm trước, số lượng các bị cáo phạm tội bị đưa ra truy tố, xét xử tăng, đặc biệt là nhóm các tội xâm phạm trật tự, an toàn công cộng. Khi xét xử, tòa án luôn tuân thủ nguyên tắc tranh tụng tại phiên tòa. Quyền bào chữa của bị cáo, nhất là đối với bị cáo là người chưa thành niên, người có nhược điểm về thể chất và tinh thần luôn được bảo đảm. Kết án đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không để bỏ lọt tội phạm cũng như không làm oan người vô tội, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của nhà nước, tổ chức và cá nhân. Hình phạt áp dụng đối với các bị cáo là nghiêm minh, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội.

Đối với án dân sự các loại, so với năm trước, số lượng án thụ lý và giải quyết tăng, các tranh chấp dân sự đưa ra xét xử tại tòa án có tính chất phức tạp. Nhìn chung, các Thẩm phán được phân công xét xử đã xác định đúng các quan hệ pháp luật tranh chấp, thời hiệu khởi kiện, tư cách tố tụng của đương sự nên không để xảy ra tình trạng các vụ án bị cấp phúc thẩm hủy, sửa do vi phạm thủ tục tố tụng. Quyền bình đẳng của các đương sự trong việc cung cấp chứng cứ, tranh luận tại phiên tòa được bảo đảm thực hiện. Các phán quyết của Tòa án trong các bản án chỉ dựa vào kết quả tranh luận tại phiên tòa nên được sự đồng tình của dư luận. Các bản án của Tòa án đều được tuyên rõ ràng, dễ hiểu, được phát hành đúng thời gian quy định, đảm bảo quyền kháng cáo của bị cáo, đương sự cũng như tạo điều kiện cho cơ quan thi hành án nhanh chóng đưa bản án ra thi hành khi có hiệu lực pháp luật.

Công tác thi hành án hình sự, xét miễn giảm thi hành án thực hiện đúng quy định của pháp luật. Không có trường hợp nào để sót, lọt người bị kết án khi bản án có hiệu lực pháp luật dẫn đến hết thời hiệu thi hành án.

II. HẠN CHẾ, TỒN TẠI, NGUYÊN NHÂN, GIẢI PHÁP KHẮC PHỤC

1. Hạn chế, tồn tại:

- Tiến độ giải quyết một số vụ án đặc biệt là các vụ án tranh chấp dân sự liên quan đến đất đai còn chậm nhưng chưa quá thời hạn quy định của pháp luật. Tỷ lệ giải quyết chưa cao.

- Thủ tục gửi một số thông báo, bản án, quyết định chưa đảm bảo thời gian theo quy định của pháp luật. Tỷ lệ án hòa giải thành chưa cao.

2. Nguyên nhân:

2.1. Nguyên nhân khách quan:

- Nhiều vụ án dân sự có tính chất phức tạp cả về nội dung lẫn hình thức tố tụng, trong khi quy định của pháp luật chưa đầy đủ, rõ ràng, chưa có văn bản hướng dẫn áp dụng, còn nhiều quan điểm khác nhau về hướng giải quyết.

- Hầu hết các vụ án kéo dài thời gian giải quyết phải gia hạn thời hạn chuẩn bị xét xử đều có tính chất phức tạp, đương sự ở nhiều địa phương khác nhau dẫn đến việc thu thập chứng cứ, xác minh để giải quyết vụ án mất rất nhiều thời gian.

- Sự cố tình né tránh, không hợp tác, không thực hiện nghĩa vụ cung cấp chứng cứ; không cung cấp địa chỉ của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; không có mặt khi đo đạc, định giá, nhiều trường hợp còn cản trở khi Tòa án tiến hành thẩm định tại chỗ nhằm gây khó khăn, kéo dài thời gian để chậm thực hiện nghĩa vụ.

- Sự phối hợp của một số cơ quan, tổ chức trong việc cung cấp chứng cứ, văn bản, tài liệu thực hiện chưa đảm bảo theo quy định của pháp luật mặc dù Toà án đã gửi văn bản yêu cầu nhiều lần, đặc biệt là các tranh chấp liên quan đến quyền sử dụng đất dẫn đến công tác giải quyết một số vụ án còn chậm trễ.

2.2. Nguyên nhân chủ quan:

- Một số cán bộ công chức chưa thực sự dành nhiều thời gian để nghiên cứu văn bản, trau dồi kỹ năng xét xử.

- Trong một số trường hợp, việc nhận thức, đánh giá chứng cứ và áp dụng pháp luật của một số người tiến hành tố tụng chưa đúng, chưa thống nhất, đặc biệt là án dân sự.

3. Giải pháp khắc phục hạn chế, tồn tại

- Tăng cường công tác tổng kết, đánh giá, rút kinh nghiệm xét xử. Qua đó, chấn chỉnh kịp thời những thiếu sót, đồng thời kiến nghị cơ quan có thẩm quyền hướng dẫn, giải đáp kịp thời những vướng mắc phát sinh trong thực tiễn xét xử. Yêu cầu mỗi Thẩm phán phải lập kế hoạch giải quyết những vụ án sắp hết thời hạn chuẩn bị xét xử, án tạm đình chỉ và thường xuyên báo cáo tiến độ với lãnh đạo đơn vị.

- Tổ chức các phiên tòa rút kinh nghiệm nhằm giúp các Thẩm phán, Thư ký và công chức Tòa án nâng cao tinh thần trách nhiệm, tự đào tạo, tích lũy kiến

thức, kinh nghiệm, học hỏi nâng cao kỹ năng, trình độ nghiệp vụ trong công tác giải quyết, xét xử các loại án.

- Tăng cường áp dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành để lãnh đạo theo dõi, kiểm tra tiến độ giải quyết án của Thẩm phán.

- Tăng cường công tác tập huấn, bồi dưỡng cán bộ làm công tác xét xử; thường xuyên cập nhật thông tin, các văn bản mới về hướng dẫn đường lối xét xử của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; tham khảo ý kiến về đường lối giải quyết vụ án của Tòa án nhân dân cấp trên, nhằm hạn chế đến mức thấp nhất các vụ án bị hủy, sửa do lỗi chủ quan của Thẩm phán.

- Tăng cường công tác kiểm tra, rà soát các vụ án tạm đình chỉ; phân công lãnh đạo trực tiếp kiểm tra tiến độ giải quyết án của các Thẩm phán và tháo gỡ các vướng mắc phát sinh trong quá trình giải quyết án

- Tranh thủ sự lãnh, chỉ đạo thường xuyên của các cấp ủy Đảng; sự giám sát của Hội đồng nhân dân đối với các cơ quan hỗ trợ tư pháp và sự phối hợp của chính quyền địa phương trong quá trình cung cấp tài liệu, chứng cứ để giải quyết các loại vụ án đảm bảo chính xác, đúng hạn luật định.

II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CÔNG TÁC XÉT XỬ NĂM 2023.

1. Tập trung thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, nhất là những nội dung liên quan đến công tác tư pháp. Tiếp tục thực hiện tốt các nghị quyết của Đảng, Quốc hội về công tác Tòa án.

2. Thực hiện các giải pháp nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, năng lực công tác cho đội ngũ cán bộ và Hội thẩm nhân dân, nhất là các Hội thẩm mới. Tăng cường bồi dưỡng phẩm chất chính trị, tinh thần trách nhiệm và kỷ luật công vụ cho đội ngũ cán bộ.

3. Tiếp tục phát huy sáng kiến, cải tiến lề lối làm việc và việc quản lý điều hành bảo đảm tính hợp lý, gắn quyền hạn với trách nhiệm nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công việc; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính tư pháp trong hoạt động của Tòa án.

4. Tăng cường hơn nữa mối quan hệ phối hợp giữa các cơ quan tư pháp, các cơ quan tiến hành tố tụng cũng như với các cơ quan chuyên môn, chính quyền địa phương trên địa bàn huyện nhằm đẩy nhanh việc thu thập chứng cứ, xây dựng hồ sơ, đảm bảo cơ sở pháp lý để giải quyết các loại vụ việc.

5. Đẩy mạnh phong trào thi đua theo nội dung toàn hệ thống Tòa án đã đề ra trên cơ sở lời dạy của Bác “Phụng công, thủ pháp, chí công, vô tư” quyết tâm phấn đấu theo chỉ tiêu giải quyết, xét xử của Tòa án cấp trên đề ra: Án hình sự đạt trên 95%; án dân sự, hôn nhân và gia đình, án lao động, án kinh doanh - thương mại đạt trên 90%; không có án để quá hạn luật định, không có án oan, sai, bỏ lọt tội phạm; không có án bị hủy, sửa do lỗi chủ quan của Thẩm phán.

Trên đây là báo cáo về tình hình thực hiện nhiệm vụ công tác năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Quảng Điền. Kính trình Hội đồng nhân dân huyện để theo dõi, giám sát.

Nơi nhận:

- HĐND huyện;
- Lưu VT.

**KT. CHÁNH ÁN
PHÓ CHÁNH ÁN**



Nguyễn Lê Tuyết Linh